

Số: 142/2023/QĐST-HNGĐ

Hoàn Kiếm, ngày 21 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 11 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 53/2023/TLST-HNGĐ ngày 02/3/2023 về “Ly hôn”.

XÉT THẤY:

Ông Lê VV và bà Nguyễn QQ kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 10 tháng 11 năm 2003 tại Ủy ban nhân dân phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 89/2003. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Thỏa thuận về việc nuôi con chung của ông bà cũng phù hợp với nguyện vọng của các cháu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ông Lê VV. Sinh năm: 1975; HKTT: Số 41 phố P, phường T, quận K, thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên hệ: P703, Chung cư X1, ngõ 140 phố N, quận T, Hà Nội. Đã ủy quyền tham gia tố tụng cho Công ty Luật TNHH T. Người được ủy quyền tham gia tố tụng của Công ty Luật TNHH T: Bà Vũ T.N.

***Bị đơn:** Bà Nguyễn QQ. Sinh năm: 1979. HKTT: Số 41 phố P, phường T, quận K, thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên hệ: Phòng 1606, Chung cư D2, số 144 phố G, quận D, thành phố Hà Nội.

***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:** Luật sư Nguyễn V.H. Công ty Luật TNHH T. Địa chỉ: Tầng 6, Lô B14/D21 A, khu đô thị mới C, phường D, G, Hà Nội.

***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:** Luật sư Hoàng V.D, Luật sư Nguyễn P.A. Văn phòng Luật sư H, Đoàn Luật sư Hà Nội. Địa chỉ: P202, Tòa nhà N3B phố L, quận X, thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về tình cảm: Ông Lê VV và Bà Nguyễn QQ thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Ông VV và bà Q có 02 con chung là cháu Lê V.K, sinh ngày .../.../... và cháu Lê L.K, sinh ngày .../.../... .

2.1. Khi ly hôn, bà Q trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung.

2.2. Ông VV có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 50 triệu đồng mỗi tháng, mỗi con là 25 triệu đồng mỗi tháng. Ông VV có nghĩa vụ giao cho bà Q mỗi năm số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) cho mỗi con là tiền chi phí tham gia trại hè hàng năm.

2.3. Thoả thuận tại mục 2.1 và 2.2 giữa ông VV, bà Q thực hiện từ ngày 11/8/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

2.4. Ông VV có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.5. Về việc lập sổ tiết kiệm cho 02 con chung: Ông VV sẽ giao cho bà Q theo kế hoạch, gồm:

+ Ngày 18/8/2023, Ông VV giao bà Q 02 sổ tiết kiệm, mỗi sổ 01 tỷ đồng; Xác nhận vào ngày 18/8/2023, Ông H và bà Q đã giao nhận xong 02 tỷ đồng (hai tỷ đồng) tiền mở sổ tiết kiệm cho hai con chung.

+ Ngày 30/3/2024, Ông VV sẽ giao cho bà Q 02 sổ tiết kiệm, mỗi sổ 01 tỷ đồng và tiền lãi theo lãi suất của ngân hàng B về lãi suất tiết kiệm 12 tháng cho cá nhân tính đến ngày giao sổ tiết kiệm.

+ Ngày 15/02/2025, Ông VV sẽ giao cho bà Q 02 sổ tiết kiệm, mỗi sổ 01 tỷ đồng và tiền lãi theo lãi suất của ngân hàng B về lãi suất tiết kiệm 12 tháng cho cá nhân tính đến ngày giao sổ tiết kiệm.

+ Ngày 15/02/2026, Ông VV sẽ giao cho bà Q 02 sổ tiết kiệm, mỗi sổ 01 tỷ đồng và tiền lãi theo lãi suất của ngân hàng B về lãi suất tiết kiệm 12 tháng cho cá nhân tính đến ngày giao sổ tiết kiệm.

2.6. Thoả thuận tại mục 2.5 được thực hiện kể từ ngày 18/8/2023 cho đến khi Ông VV hoàn tất thỏa thuận giữa hai bên.

3. Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Ông VV bà Q trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

III. Án phí Tòa án:

3.1. Ông Lê VV tự nguyện chịu cả số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng số tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án ông VV đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm ngày 02/3/2023, số biên lai AA/2020/0052174.

3.2. Ông Lê VV tự nguyện chịu cả số tiền 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào 300.000 đồng số tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án ông VV đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm ngày 02/3/2023, số biên lai AA/2020/0052174.

3.3. Ông Lê VV được nhận lại tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.550.000 đồng ngày 29/5/2023, số biên lai AA/2020/0052350.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Quốc Tử Giám;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THU HÀ